

Hưng Yên, ngày 05 tháng 5 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới
trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, giai đoạn 2021 - 2030

Thực hiện Nghị quyết số 28/NQ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021 - 2030;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi là Kế hoạch) với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục thu hẹp khoảng cách giới, tạo điều kiện, cơ hội để phụ nữ và nam giới tham gia, thụ hưởng bình đẳng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu 1: Trong lĩnh vực chính trị

Chỉ tiêu: Đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt 75% các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

b) Mục tiêu 2: Trong lĩnh vực kinh tế, lao động

- Chỉ tiêu 1: Tăng tỷ lệ lao động nữ làm công hưởng lương đạt 50% vào năm 2025 và khoảng 60% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ trọng lao động nữ làm việc trong khu vực nông nghiệp trong tổng số lao động nữ có việc làm xuống dưới 30% vào năm 2025 và dưới 25% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp, hợp tác xã đạt ít nhất 27% vào năm 2025 và 30% vào năm 2030.

c) Mục tiêu 3: Trong đời sống gia đình và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới

- Chỉ tiêu 1: Giảm số giờ trung bình làm công việc nội trợ và chăm sóc trong gia đình không được trả công của phụ nữ còn 1,7 lần vào năm 2025 và 1,4 lần vào năm 2030 so với nam giới.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2025 đạt 80% và đến 2030 đạt 90% người bị bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện được tiếp cận ít nhất một trong các dịch vụ hỗ trợ cơ bản; đến năm 2025 đạt 50% và đến năm 2030 đạt 70% người gây bạo lực gia đình, bạo lực trên cơ sở giới được phát hiện ở mức chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự được tư vấn, tham vấn.

- Chỉ tiêu 3: Từ năm 2025 trở đi, 100% số nạn nhân bị mua bán trở về được phát hiện có nhu cầu hỗ trợ được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

- Chỉ tiêu 4: Đến năm 2025 có 70% và năm 2030 có 100% cơ sở trợ giúp xã hội công lập triển khai các hoạt động trợ giúp, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

d) Mục tiêu 4: Trong lĩnh vực y tế

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh ở mức 115 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2025 và 109 bé trai/100 bé gái sinh ra sống vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản giảm còn 42/100.000 trẻ sinh sống vào năm 2025 và xuống dưới 42/100.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ suất sinh ở vị thành niên giảm từ 23 ca sinh/1.000 phụ nữ xuống 18 ca sinh/1.000 vào năm 2025 và dưới 18 ca sinh/1.000 vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 4: Phấn đấu đến năm 2030, toàn tỉnh có ít nhất một cơ sở y tế cung cấp thí điểm dịch vụ chăm sóc sức khỏe dành cho người đồng tính, song tính và chuyển giới.

d) Mục tiêu 5: Trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo

- Chỉ tiêu 1: Nội dung về giới, bình đẳng giới được đưa vào chương trình giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân và được giảng dạy chính thức ở các trường sư phạm từ năm 2025 trở đi.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ nữ học viên, học sinh, sinh viên được tuyển và đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đạt 30% trở lên vào năm 2025 và trên 35% vào năm 2030.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ nữ thạc sĩ trong tổng số người có trình độ thạc sĩ đạt không dưới 50% từ năm 2025 trở đi. Tỷ lệ nữ tiến sĩ trong tổng số người có trình độ tiến sĩ đạt 30% vào năm 2025 và 35% vào năm 2030.

e) Mục tiêu 6: Trong lĩnh vực thông tin, truyền thông

- Chỉ tiêu 1: Phấn đấu đạt 60% vào năm 2025 và 80% vào năm 2030 dân số được tiếp cận kiến thức cơ bản về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: Từ năm 2025 trở đi 100% tổ chức Đảng, chính quyền, cơ quan hành chính, ban, ngành, đoàn thể các cấp được phổ biến, cập nhật thông tin về bình đẳng giới và cam kết thực hiện bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 3. Từ năm 2025 trở đi 100% xã, phường, thị trấn mỗi quý có ít nhất 04 tin, bài về bình đẳng giới trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Chỉ tiêu 4: Duy trì đạt 100% đài truyền hình, đài phát thanh các huyện, thị xã, thành phố; đài truyền thanh ở các xã, phường, thị trấn có tin, bài tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác bình đẳng giới

a) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, trách nhiệm quản lý của chính quyền các cấp trong việc nâng cao nhận thức, triển khai thực hiện và hoàn thiện thể chế về bình đẳng giới. Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định về bình đẳng giới; ban hành văn bản chỉ đạo cụ thể việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu chiến lược quốc gia và kế hoạch hành động hàng năm, coi đây là tiêu chí để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương;

b) Quan tâm thực hiện công tác cán bộ nữ, đảm bảo cán bộ nữ được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm đảm bảo tỷ lệ theo quy định;

c) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới; tăng cường công tác phối hợp liên ngành để thực hiện hiệu quả công tác bình đẳng giới.

2. Rà soát, hoàn thiện các chính sách, quy định nhằm bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới trên tất cả các lĩnh vực đang được triển khai tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Chú trọng việc lồng ghép các chỉ tiêu vào trong các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án khác đang triển khai tại sở, ngành, địa phương để tận dụng các nguồn lực sẵn có; thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép giới trong quá trình xây dựng và thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, dự án có liên quan.

3. Đề xuất xây dựng và triển khai các chương trình, dự án, đề án, mô hình về bình đẳng giới phù hợp với điều kiện của sở, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương như: thực hiện thí điểm việc đưa nội dung về giới, bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng ở các cấp bậc học phù hợp, đồng thời, xây dựng lộ trình nâng cao năng lực cho giáo viên về giảng dạy các nội dung bình đẳng giới; nghiên cứu, xây dựng các mô hình nhằm thúc đẩy bình đẳng giới tại các địa phương có nguy cơ bất bình đẳng giới (thay đổi hương ước, quy ước, tập quán có nhiều định kiến giới); mô hình hỗ trợ sinh kế, việc làm bền vững cho những nhóm đối tượng chịu nhiều ảnh hưởng của thiên tai, dịch bệnh; mô hình hỗ trợ nhóm nữ công nhân ở khu công nghiệp, khu chế xuất; mô hình nam giới tiên phong thúc đẩy bình đẳng giới; mô hình nhóm phụ nữ tự lực nhằm khuyến khích phụ nữ tìm đến sự hỗ trợ khi bị bạo lực.

Tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ trong lãnh đạo, quản lý ở các cấp và quá trình ra quyết định liên quan đến chính sách, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao nhận thức cho các tầng lớp nhân dân về bình đẳng giới

a) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chiến lược, Kế hoạch đến các tầng lớp nhân dân bằng các hình thức phù hợp.

- Tổ chức các hoạt động quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các nội dung của Chiến lược và Kế hoạch của tỉnh, của địa phương cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân.

- Huy động các cơ quan báo chí, ban, ngành, đoàn thể đẩy mạnh tuyên truyền nội dung của Kế hoạch thực hiện Chiến lược. Tăng cường sự hợp tác giữa

các cơ quan chuyên môn về bình đẳng giới với các cơ quan truyền thông ở địa phương, cán bộ thông tin cơ sở để cung cấp các thông tin liên quan tới công tác bình đẳng giới.

b) Tổ chức các hoạt động truyền thông thường xuyên và chiến dịch truyền thông về bình đẳng giới nhằm tạo sự thay đổi trong nhận thức và thực hành về bình đẳng giới của các tầng lớp nhân dân. Chú trọng sự tham gia của những người có uy tín trong cộng đồng, nam giới, thanh niên vào các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương. Gắn kết việc tuyên truyền các nội dung, kết quả thực hiện Chiến lược, Kế hoạch vào trong các nội dung truyền thông của Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

c) Triển khai các hoạt động truyền thông nhằm thay đổi quan niệm truyền thống về phân công lao động theo giới trong gia đình theo hướng tăng cường trách nhiệm của nam giới trong chia sẻ việc nhà và chăm sóc các thành viên trong gia đình; tổ chức chiến dịch truyền thông “việc nhà bình đẳng” nhân ngày gia đình Việt Nam (28/6), ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10), đặc biệt trong Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới (từ ngày 15/11 đến ngày 15/12).

d) Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động truyền thông trực tiếp và gián tiếp nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về bình đẳng giới.

- Chủ động ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội trong các hoạt động truyền thông.

- Tăng cường xã hội hóa các hoạt động truyền thông về bình đẳng giới nói chung và Kế hoạch thực hiện Chiến lược nói riêng nhằm huy động tối đa các nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân

- Đa dạng hóa các sản phẩm và hình thức truyền thông về bình đẳng giới như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tin bài về bình đẳng giới phát trên hệ thống thông tin đại chúng; tổ chức các hội nghị, hội thảo, hội thi, tọa đàm chia sẻ kinh nghiệm thực hiện bình đẳng giới; xây dựng các sản phẩm truyền thông: pa nô, băng zôn, tờ rời, sổ tay, mũ, áo,...để tuyên truyền các thông điệp về bình đẳng giới.

5. Tăng cường nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý nhà nước về bình đẳng giới

a) Nâng cao năng lực về bình đẳng giới

- Tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ về bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ cho thành viên Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp và đội ngũ cán bộ làm công tác bình đẳng giới, hội phụ nữ các cấp, đặc biệt là cấp cơ sở.

- Tổ chức tập huấn kiến thức về giới, kỹ năng lồng ghép giới trong quá trình xây dựng và thực hiện pháp luật, chính sách, chương trình, đề án, dự án cho cán bộ làm công tác pháp chế và cho cán bộ làm công tác bình đẳng giới các sở, ngành, địa phương; tập huấn kiến thức về giới, bình đẳng giới cho cán bộ thanh tra, tư pháp, phóng viên, biên tập viên.

- Nâng cao năng lực về quản lý, lãnh đạo cho đội ngũ cán bộ nữ thuộc diện quy hoạch và nữ đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp.

b) Thường xuyên rà soát, kiện toàn tổ chức Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ ở các cấp theo quy định hiện hành, bố trí đủ cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã.

c) Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới

Xây dựng và triển khai kế hoạch kiểm tra hằng năm việc thực hiện Kế hoạch ở các đơn vị trực thuộc, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh. Kết quả kiểm tra cần được phản ánh cụ thể trong báo cáo thực hiện bình đẳng giới và các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

6. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương để thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch

Tăng cường sự phối hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp để triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ một cách đồng bộ, hiệu quả thông qua các hoạt động như: truyền thông, tập huấn; kiểm tra, giám sát; xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch, đề án, mô hình liên quan nhằm thực hiện thành công Kế hoạch.

7. Thu thập số liệu, xây dựng báo cáo định kỳ hàng năm, sơ kết, tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch

- Tổ chức thu thập số liệu thống kê có tách biệt giới tính trong các lĩnh vực liên quan tới thực hiện bình đẳng giới nói chung và việc thực hiện Kế hoạch nói riêng trong phạm vi của địa phương nhằm phục vụ cho công tác lập kế hoạch, tham mưu xây dựng chính sách về bình đẳng giới và báo cáo hàng năm.

- Tổ chức sơ kết, đánh giá giữa kỳ; đánh giá tổng kết tình hình thực hiện Kế hoạch vào năm 2025, năm 2030. Tổ chức biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch và các chương trình, đề án có liên quan đến bình đẳng giới.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch bao gồm:

Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của các sở, ngành, đoàn thể và các địa phương; các chương trình, kế hoạch liên quan theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; các nguồn huy động khác.

2. Các sở, ngành và địa phương lập dự toán ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công trách nhiệm

a) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội; UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh;

- Hướng dẫn và tổ chức triển khai Tháng hành động vì bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới hàng năm; lòng ghép chương trình, dự án về bình đẳng giới trong công tác an sinh xã hội.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới; tập huấn, hướng dẫn nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ các cấp, đội ngũ cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác bình đẳng giới và cán bộ các ngành, đoàn thể, cơ sở.

- Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân; tổ chức sơ kết và tổng kết Kế hoạch thực hiện Chiến lược;

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1,2 của mục tiêu 2; chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực trên cơ sở giới), chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 2 của mục tiêu 5; chỉ tiêu 1, 2 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và 5 năm của tỉnh;

- Hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới vào việc xây dựng và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu trong chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương;

- Thu thập, biên soạn và công bố kịp thời số liệu thuộc bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới của tỉnh hàng năm;

- Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan tới thực hiện chỉ tiêu 3 của mục tiêu 2 Kế hoạch này.

c) Sở Tài chính:

- Bảo đảm kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án về bình đẳng giới sau khi được phê duyệt;

- Hướng dẫn và thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án về bình đẳng giới đã được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật liên quan.

d) Sở Tư pháp:

- Thực hiện việc hướng dẫn lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; thẩm định việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

- Xây dựng Chương trình nâng cao năng lực về bình đẳng giới cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng pháp luật, cán bộ làm công tác pháp chế để tăng cường lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

đ) Sở Nội vụ:

- Rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức, viên chức;

- Thực hiện việc lồng ghép kiến thức về giới và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức;

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tăng cường sự tham gia bình đẳng của phụ nữ vào các vị trí lãnh đạo và quản lý ở các cấp hoạch định chính sách;

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu của mục tiêu 1; theo dõi, phối hợp tổng hợp báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 3, mục tiêu 5 Kế hoạch này.

e) Sở Y tế:

- Triển khai các hoạt động bảo đảm thực hiện mục tiêu về bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, cảnh báo và chủ động kiểm soát, giải quyết các nguyên nhân sâu xa dẫn đến mất cân bằng giới tính ở trẻ sơ sinh;

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu của mục tiêu 4 Kế hoạch này.

g) Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Đưa nội dung giáo dục về giới, bình đẳng giới, giới tính, sức khỏe sinh sản vào giảng dạy tại các cấp học;

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đưa nội dung về bình đẳng giới vào hệ thống bài giảng chính thức trong các cấp học;

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, theo dõi và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 1 của mục tiêu 5 Kế hoạch này.

h) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí và Đài Truyền thanh cấp huyện, cấp xã tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới trên Báo, Đài và hệ thống thông tin cơ sở.

- Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện và báo cáo kết quả triển khai các chỉ tiêu 3, 4 của mục tiêu 6 Kế hoạch này.

i) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Hướng dẫn triển khai các hoạt động hỗ trợ nạn nhân bị bạo lực gia đình; thu thập, thống kê số liệu liên quan tới số nạn nhân bị bạo lực gia đình, số nạn nhân và người gây bạo lực gia đình được tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, tư vấn;

- Truyền thông, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình bảo đảm nguyên tắc bình đẳng giới;

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm đối với các sản phẩm quảng cáo có nội dung định kiến giới;

- Chịu trách nhiệm theo dõi, tổ chức thực hiện và báo cáo kết quả triển khai chỉ tiêu 2 (số liệu về bạo lực gia đình) của mục tiêu 3 Kế hoạch này.

k) Công an tỉnh chủ trì xây dựng, triển khai và báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phòng, chống mua bán người; phối hợp với các đơn

vị, sở, ban, ngành, các cơ quan, tổ chức có liên quan phát hiện sớm, can thiệp và xử lý kịp thời các vụ bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình.

l) Cục Thống kê tỉnh

Chịu trách nhiệm thu thập và báo cáo số liệu liên quan tới thực hiện chỉ tiêu 1 của mục tiêu 3; chỉ tiêu 3 của mục tiêu 5 Kế hoạch này.

m) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Chủ động xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch cho từng giai đoạn 5 năm và hàng năm của địa phương; lòng ghép thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các chương trình, kế hoạch khác có liên quan; hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định;

- Thực hiện sơ kết, tổng kết Kế hoạch thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới tại địa phương gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

n) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và các tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong nhân dân; tham gia xây dựng và giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện chính sách, pháp luật về bình đẳng giới.

2. Giám đốc các sở, ngành, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền và điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện; thực hiện báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo yêu cầu.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch; kịp thời báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện./. ✓

Nơi nhận: ✓

- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy và các Ban của Đảng;
- Các sở, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^T. ✓

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Duy Hưng